

Bản án số: /2025/HS-ST
Ngày 30 /09/2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 13 – HẢI PHÒNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Vũ Minh Hải**

Các Hội thẩm nhân dân: ông **Vũ Duy Tuấn** và ông **Triệu Duy Tỏi** .

- Thư ký phiên tòa: Bà: Nguyễn Hải Loan - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ninh Giang, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13- Hải Phòng, tham gia phiên tòa: ông: Vũ Đình Phương- Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 09 năm 2025, tại trụ sở UBND huyện T cũ – Địa chỉ: A N xã T, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 12/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 08 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/20205/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 09 năm 2025 và thông báo thay đổi thời gian mở phiên tòa số ngày đối với bị cáo

1. Vũ Tiến D, sinh ngày 13/5/2007; số CCCD: 034207016055 tại: Xã Đ, tên gọi khác: Không; nơi ĐKKTT và chỗ ở: Thôn Q, xã N, tỉnh Hưng Yên; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 09/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông: Vũ Tiến T; và bà Vũ Thị H; tiền sự, tiền án: Không;

Nhân thân: Bản án hình sự sơ thẩm số 33/2025/HS-ST ngày 04/3/2025 của TAND huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội xử phạt Vũ Tiến D 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm về tội Trộm cắp tài sản (ngày 07/11/2024 thực hiện hành vi phạm tội).

* Bản án hình sự sơ thẩm số 50/2025/HS-ST ngày 20/5/2025 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình xử phạt Vũ Tiến D 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Tính từ ngày tạm giam 02/4/2025 (ngày 07/9/2024 thực hiện hành vi phạm tội).

* Quyết định số 46/QĐ-XPHC ngày 06/5/2025 của Phòng C1 Công an tỉnh T xử phạt Vũ Tiến D 1.250.000 đồng về hành vi trộm cắp tài sản (ngày 28/3/2025 thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với số tiền 64.000 đồng). Vũ Tiến D chưa chấp hành Quyết định xử phạt trên

Bị cáo đang thi hành án tại trại giam H2- Cục C2- Bộ C3 theo quyết định thi hành án phạt tù số 101/ QĐ-CA ngày 24/06/2025 của Tòa án nhân dân huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình nay là Tòa án nhân dân khu vực 8- tỉnh Hưng Yên.

Bị hại: Cháu Bùi Minh S, sinh năm 2009.

Người giám hộ của bị hại: Anh Bùi Văn C, sinh năm 1983.

Đều trú tại: Thôn C xã K, thành phố Hải Phòng(Văng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 20 giờ ngày 17 tháng 3 năm 2025, Vũ Tiến D đi nhờ xe mô tô của một người không quen biết đi từ xã Q, huyện Q, tỉnh Thái Bình (nay là xã Q, tỉnh Hưng Yên) đến chân cầu H huyện N (nay là xã H, thành phố Hải Phòng) thì xuống đi bộ. Đến khoảng 22 giờ cùng ngày, D đi bộ đến quán rửa xe của anh Bùi Nam H1, sinh năm 1997, ở thôn C, xã K, huyện N, tỉnh Hải Dương (nay là xã K, thành phố Hải Phòng) đi vệ sinh thì thấy một nhóm thanh niên đi xe mô tô đến dựng xe vào quán bi- a chơi. Do không thấy có người trông coi, D nảy sinh ý định trộm cắp xe mô tô. D nhặt 01 đoạn kim loại dài khoảng 03 cm ở khu vực quán rửa xe rồi đi đến khu vực để xe mô tô. D nhìn thấy 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Wave anpha màu xanh, biển kiểm soát 34S1- 160.36 (do anh Bùi Minh S ở thôn C, xã K, thành phố Hải Phòng điều khiển), dựng chân chống phụ, không khoá cổ, khoá càng, đầu xe quay về phía quán bi- a, đuôi xe quay về phía quán rửa xe. D đi đến đứng bên trái xe mô tô, dùng tay phải vào bên yếm phải nơi có ổ khoá điện rồi rút rắc cắm điện ở ổ khoá điện của xe mô tô, rồi lấy đoạn kim loại vừa nhặt đặt uốn thành hình chữ “U” rồi cắm vào rắc điện của ổ khoá. Khi thực hiện xong D thấy đèn pha xe mô tô bật sáng thì lấy mũ bảo hiểm ở trên yên xe đội lên đầu và ngồi lên xe mô tô đẩy bằng hai chân đi ra đường T. Sau đó D điều khiển xe mô tô đi về quán game ở xã Q, tỉnh Hưng Yên ngồi chơi. Khoảng 07 giờ ngày 18/3/2025, D điều khiển xe đi về, trên đường gặp một người không quen biết thuê đánh 01 chìa khoá hết 70.000 đồng. Sau đó D mở cốp xe thấy bên trong có 02 gương chiếu hậu, 01 căn cước công dân mang tên Vũ Quốc K, sinh ngày 02/9/2008, 01 đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Đoàn Văn L, sinh năm 1980,

biển kiểm soát 34S1- 160.36. Trên đường đi về nhà, D vật 02 chiếc gương chiếu hậu xe mô tô, 01 mũ bảo hiểm đi. Đến rạng sáng ngày 28/3/2025, D điều khiển xe mô tô trên đường đi trộm cắp tài sản thì bị công an xã T, huyện Q, tỉnh Thái Bình (nay là xã Q, tỉnh Hưng Yên) bắt giữ, thu giữ tang vật. Ngày 26/5/2025, Công an xã Q chuyển thông tin vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh H.

Tại kết luận định giá tài sản số 14/ KLĐG ngày 17/6/2025 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự huyện N kết luận: Giá trị của 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave anpha, biển kiểm soát 34S1- 160.36, xe có 02 gương chiếu hậu, tại thời điểm ngày 17/3/2025 là 12.000.000 đồng. Giá trị của 01 mũ bảo hiểm nửa đầu màu xanh, tại thời điểm ngày 17/3/2025 là 30.000 đồng

Vật chứng: Ngày 28/6/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra đã trả cho chủ sở hữu: 01 xe mô tô biển kiểm soát 34S1-160.36; 01 giấy đăng ký xe mô tô số 34000123, chủ xe: Đoàn Văn L do Công an tỉnh H cấp ngày 23/06/2023; 01 CCCD của Vũ Quốc K.

Đối với 01 chìa khoá bằng kim loại màu trắng, tay cầm bằng nhựa màu đen, trên tay cầm có chữ Honda Cơ quan điều tra đã nhập kho vật chứng đối với chìa khoá nói trên tại Kho vật chứng Công an thành phố H cần chuyển đến Phòng thi hành án dân sự khu vực 13, thành phố Hải Phòng để quản lý, chờ xử lý theo quy định

Bản cáo trạng số 11/CT-VKS ngày 25/08/2024, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13- Hải Phòng truy tố bị cáo Vũ Tiến D, về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS.

Tại phiên tòa các bị cáo không tranh luận gì với đại diện kiểm sát; khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, bị cáo không có ý kiến gì thắc mắc gì khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13- Hải Phòng, thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên nội dung bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: **Về tội danh:** Đề nghị HĐXX tuyên bố bị cáo Vũ Tiến D phạm tội: Trộm cắp tài sản. **2. Về hình phạt:** Áp dụng Khoản 1 điều 173; s khoản 1, khoản 2 điều 51, điều 65, 56, Điều 90, Điều 91, Điều 101, Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 87 Luật thi hành án hình sự, Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên, điểm a,c khoản 2 Điều 106 BLTTHS. **Xử phạt:** Bị cáo Vũ Tiến Danh T1 08 tháng đến 11 tháng tù. Tổng hợp hình phạt 09 tháng tù của bản án số 50/2025 ngày 20/5/2025 của TAND huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình và 09 tháng tù của bản án số 33/2025 ngày 04/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh. Buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù từ 26 đến 29 tháng tù. Tính từ ngày tạm giam 02/4/2025. **Hình phạt bổ sung:** Không áp dụng. **Về vật chứng:** Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chìa khoá xe máy. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật

TTHS, Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự

Nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Cơ quan Điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát khu vực 13- Hải Phòng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố, phù hợp với lời khai bị hại, người làm chứng, biên bản khám nghiệm hiện trường, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để kết luận: Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 17/3/2025, tại Chân cầu thang quán bia a của chị Bùi Thị T2 ở thôn C, xã K, thành phố Hải Phòng, Vũ Tiến Danh lợi dụng sở hữ của anh Bùi Minh S đã có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, loại Wave Alphan, biển kiểm sát 34S1- 160.36 và 01 mũ bảo hiểm loại nửa đầu màu xanh. Tổng trị giá các tài sản bị chiếm đoạt trị giá 12.030.000đ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức hành vi của mình là vi phạm pháp luật, nhưng với mục đích vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài cá nhân nhằm thỏa mãn nhu cầu cá nhân, bị cáo đã lợi dụng sở hữ trong việc trông giữ tài sản, lén lút thực hiện hành vi phạm tội, xâm phạm đến khách thể là tài sản thuộc quyền sở hữu hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ. Giá trị tài sản bị cáo chiếm đoạt trị giá 12.030.000đ; Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân khu vực 13- Hải Phòng truy tố bị cáo Vũ Tiến D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật

[3]. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thực hiện với lỗi cố ý, bị cáo ở địa phương khác đến thực hiện việc trộm cắp tại xã K, huyện N, Hải Dương (nay là xã K - Hải Phòng), thể hiện sự táo bạo, ý thức coi thường pháp luật, gây bức xúc trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm dành cho các bị cáo.

[4]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phải chịu tình tiết này.

[5]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội, đây là tình tiết giảm nhẹ TNHS cho bị cáo được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi; HĐXX áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự về xử lý đối với người chưa thành niên phạm tội tại các Điều 90,91, 98, 101 BLHS, Điều 124, Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên khi quyết định hình phạt đối với bị cáo..

[6]. Căn cứ tính chất hành vi phạm tội của bị cáo Hội đồng xét xử thấy; Bị cáo D đã nhiều lần bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản cụ thể; theo bản số 33/2025/ HS-ST ngày 04/3/2025 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh- Hà Nội(nay là Tòa án khu vực 7- Hà Nội) xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo, tử thách 18 tháng và bản án số 50/2025/ HS-ST ngày 20/5/2025 của TAND huyện Q xử phạt 09 tháng tù giam, ngoài ra bị cáo còn bị xử phạt hành chính số 46/QĐ-XPHC của phòng C1 Công an tỉnh T. Bị cáo không chịu rèn luyện, cải tạo trở thành công dân tốt mà khi có cơ hội lại tiếp tục phạm tội, thể hiện bị cáo có nhân thân xấu. Cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục bị cáo trở thành công dân có ích cho gia đình và xã hội và đảm bảo công tác đấu tranh phòng chống tội phạm.

[7]. Về Tổng hợp hình phạt của nhiều bản án: Bản án sơ thẩm số **33/2025/ HS-ST ngày 04/3/2025** xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 18 tháng tính từ ngày tuyên án về tội “Trộm cắp tài sản” (*ngày 07/11/2024 bị cáo thực hiện hành vi phạm tội*). Bản án số **50/2025/HS-ST ngày 20/5/2025** xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” Tính từ ngày tạm giam 02/4/2025 (*ngày 07/9/2024 bị cáo thực hiện hành vi phạm tội*). Bị cáo đang cùng lúc chấp hành hai bản án trên. Ngày 17/3/2025 bị cáo lại tiếp tục phạm tội, như vậy bị cáo đã vi phạm nghĩa vụ quy định tại điều 87 Luật thi hành án hình sự vì thời gian thử thách của người được hưởng án treo tính từ ngày tuyên án sơ thẩm(bản án số 33/2025HS- ST ngày 04/3/2025 không bị kháng cáo, kháng nghị). Để đảm bảo tính nghiêm minh pháp luật, đồng thời bản án được thi hành đúng quy định của pháp luật. Tại bản án này cần áp dụng khoản 5 điều 65 BLHS; buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án số 33/2025HS- ST ngày 04/3/2025 xử phạt bị cáo 09 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 18 tháng về tội“Trộm cắp tài sản” thành 09 tháng tù giam và tổng hợp với hình phạt của bản án mới. Ngoài ra Bản án số 50/2025/HS-ST ngày 20/5/2025 xử phạt bị cáo 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” có hiệu lực pháp luật nên cần áp dụng Điều 56 BLHS để tổng hợp 03 bản án trên theo quy định.

[8]. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo D là lao động tự do, kinh tế bản thân không có, nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo là phù hợp.

[9]. Về Trách nhiệm dân sự: Bị cáo trả lại tài sản đã chiếm đoạt, bị hại và người đại diện hợp pháp cho bị hại không có yêu cầu đề nghị gì nên không phải giải quyết.

[10]. Về xử lý vật chứng: Đối với 01 chìa khoá bằng kim loại màu trắng, tay cầm bằng nhựa màu đen, trên tay cầm có chữ Honda không còn giá trị sử dụng cần tịch thu cho tiêu hủy.

[11]. Đại diện VKSND huyện Ninh Giang đề nghị về hình phạt chính, hình phạt bổ sung, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS của vụ án là có căn cứ và phù hợp với nhận định của HĐXX.

[12]. **Về án phí:** Bị cáo bị kết án phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s, khoản 1 Điều 51, điểm i khoản 1 Điều 52, Điều 38, 56, 90, 91, 98, 101 BLHS Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 BLHS. Khoản 2 Điều 136, điểm a, c khoản 2 Điều 106, các Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 124, Điều 119, khoản 2 Điều 179 Luật tư pháp người chưa thành niên. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

2. Tuyên bố: Bị cáo Vũ Tiến D phạm tội “ Trộm cắp tài sản”

3. Xử phạt: Bị cáo Vũ Tiến D 08 tháng tù, tổng hợp hình phạt 09 tháng tù tại bản án số 50/2025 ngày 20/5/2025 của TAND huyện Quỳnh Phụ, tỉnh Thái Bình(nay là Tòa án khu vực 8- tỉnh Hưng Yên) và tổng hợp 09 tháng tù tại bản án số 33/2025/HS- ST ngày 04/03/2025 của Tòa án nhân dân huyện Đông Anh thành phố Hà nội(nay là Tòa án khu vực 7- Hà Nội). Bị cáo phải chấp hành hình phạt chung của 03 bản án là 26 tháng tù. Thời hạn tính từ ngày 02/4/2025.

4. Về Vật chứng: Tịch thu cho tiêu hủy: 01 chìa khoá bằng kim loại màu trắng, tay cầm bằng nhựa màu đen, trên tay cầm có chữ Honda. (Đặc điểm tình trạng vật chứng như biên bản bàn giao giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện thành phố H và Chi cục thi hành án khu vực 13- Hải Phòng ngày 09/09/2025)

5. Về án phí: Bị cáo D phải chịu 200.000đ án phí sơ thẩm hình sự.

6. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án sơ thẩm, trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị

hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nội nhận:

- VKSND khu vực 13 – Hải Phòng;
- VKSND thành phố Hải Phòng;
- Bộ phận HSNV Công an thành phố Hải Phòng
- Cơ quan CSĐT - Công an thành phố Hải Phòng;
- Cơ quan THAHS – Công an thành phố Hải Phòng;
- THADS thành phố Hải Phòng;
- Bị cáo;
- Bị hại.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Vũ Minh Hải